

Bản án số: 81/2017/HSST

Ngày: 20 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Long Xuyên

2. Ông Nguyễn Văn Sài

- Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Việt B; tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1983, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; số CMND 082083368; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 2/12; dân tộc: Mường; con ông Bùi Như Q (đã chết) và bà Vi Thị H (Vy Thị K) (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không, tiền án: Có tiền án, cụ thể ngày 14/3/2002 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 42 tháng tù giam về tội Lưu hành tiền giả và 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, ngày 07/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; ngày 08/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; ngày 05/02/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 42 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/10/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Hà Văn U, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Việt B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/9/2017, Bùi Việt B thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-JUPITER, màu đỏ đen, dựng ở cạnh đường mòn L, quan sát xung quanh không có ai trông giữ, nên Bùi Việt B đã nảy sinh ý định lấy trộm. Bùi Việt B quay về phòng trọ lấy 01 thanh nan hoa, đã được mài nhọn 01 đầu từ trước, lén lút đến chỗ chiếc xe mô tô rồi dùng thanh nan hoa chọc xuyên qua 2 sợi dây điện ở dưới ổ khóa, nổ máy điều khiển xe đi xuống thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy Bùi Việt B điều khiển xe quay về xã T dựng xe ở sân trạm xá xã T (trạm xá cũ) thuộc thôn B, xã T, huyện V và rút thanh nan hoa tắt máy. Sau đó Bùi Việt B lại tiếp tục dùng thanh nan hoa chọc xuyên qua hai dây điện, nhằm mục đích nổ máy, nhưng xe không nổ, thì có anh Hoàng Thanh N, sinh năm 1994, trú tại thôn B, xã T ngủ trong gian bếp trạm xá, soi đèn pin ra hỏi. Bùi Việt B sợ anh Hoàng Thanh N phát hiện sự việc lấy trộm xe máy, nên đã dắt chiếc xe xuống đường trục chính xã T, cách trạm xá khoảng 300 mét, Bùi Việt B để xe ở cạnh đường rồi đi về phòng trọ.

Khoảng 22 giờ ngày 13/9/2017, Tổ công tác đồn Công an T qua tuần tra kiểm soát, đã phát hiện và đã tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1-090.91 cùng giấy tờ xe (để trong cốp xe) tại khu vực ven đường trục chính thuộc thôn B, xã T. Qua xác minh là xe của anh Hà Văn U, sinh năm 1994, trú tại thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng tiến hành xác minh tin báo, ngày 15/9/2017 đã tạm giữ tang vật, đồ vật của Bùi Việt B gồm: 01 điện thoại di động NOKIA- 1200, màu xám; 01 thanh kim loại bằng sắt dài 10cm, 01 đầu được mài nhọn.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 18/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện thống nhất với giá trị tài sản cần định giá là 30.000.000 đồng.

$(30.000.000 \text{ đồng} \times 10\% / 1 \text{ năm} : 12 \text{ tháng}) \times 11 \text{ tháng} = 2.750.000 \text{ đồng}.$

$30.000.000 - 2.750.000 \text{ đồng} = 27.250.000 \text{ đồng}.$

Giá trị còn lại của tài sản là: 27.250.000 (hai mươi bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, ngày 05/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng ra Quyết định khởi tố vụ án và lệnh bắt tạm giam đối với Bùi Việt B về tội Trộm cắp tài sản, tạm giữ tài sản 01 điện thoại di động hiệu NOKIA- 1202, màu xám, lắp kèm 01 sim Vinaphone, không có nắp phía sau.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Việt B khai nhận: Ngày 13/9/2017 Bùi Việt B lấy trộm chiếc xe mô tô, dựng ở bụi chuối cạnh đường mòn L, Bùi Việt B mang xe xuống thị trấn Đ, huyện C mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy Bùi Việt B điều khiển xe quay về xã T, mục đích mang xe trả lại chỗ cũ, nhưng do sợ bị phát hiện chủ xe đánh. B đã dùng xe ở trạm xá xã T cũ, B thấy chỗ

khuất, chủ xe khó tìm thấy, B định chuyển sang chỗ khác để chủ xe dễ tìm thấy. B dùng thanh nan hoa nổ máy, nhưng xe không nổ, thì gặp N ở thôn B, xã T thì B hỏi N mượn đèn pin soi đầu nối dây điện và N hỏi B “xe anh không có chìa khóa à”, B bảo xe mượn bạn nên không có. Bùi Việt B sợ N phát hiện sự việc lấy trộm xe máy, nên đã dắt xe xuống đường T, xã T cách trạm xá khoảng 300 mét, B để xe ở cạnh đường rồi đi về phòng trọ.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 27/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bùi Việt B ra trước Tòa án về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Việt B khai nhận diễn biến hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, tại phiên tòa, trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Việt B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Việt B mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là người nghiện, không có tài sản, đề nghị áp không dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho người bị hại, không đề nghị xem xét giải quyết. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thanh nan hoa; trả lại cho bị cáo 02 điện thoại NOKIA.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, giá trị còn lại của tài sản là: 27.250.000 (hai mươi bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Mặc dù bị cáo khai trộm cắp xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy, sau đó mang xe về xã T mục đích mang xe trả lại chủ cũ, sợ chủ xe phát hiện bị đánh, nên để xe ở ngoài đường, tuy bị cáo chưa mang xe đi tiêu thụ, nhưng hành vi gian dối, chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã chuyển dịch một cách trái pháp luật tài sản của người khác. Vì vậy, cáo trạng số 81/CT- VKS ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bùi Việt B về tội “Trộm cắp tài sản”. Theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Việt B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm người dân không yên tâm khi không trông giữ được tài sản, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, hành vi đó bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Nên cần xử bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện, tiền sự không có, tiền án theo bản án số 36/HSST ngày 14/3/2002 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 42 tháng tù về tội Lưu hành tiền giả và 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, tổng cả hai tội là 54 tháng tù giam; bản án 05/2010/HSST ngày 07/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; bản án số 02/2010/HSST ngày 08/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; bản án số 16/2010/HSST ngày 05/02/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 42 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù của 03 bản án trên vào ngày 08/12/2016 chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại tiếp tục trộm cắp tài sản, nên lần phạm tội này là tiết định khung tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhiều tiền án, lần phạm tội này là yếu tố định khung, nên không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử, sau khi cân nhắc xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa những lỗi lầm của mình và trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội.

Hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không sở hữu tài sản gì (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 17/10/2017), nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý tang vật. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa người bị hại anh Hà Văn U yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định của pháp, tài sản đã được nhận lại, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng đã trả lại tài sản cho người bị hại anh Hà Văn U 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-JUPITER, màu đỏ đen, biển kiểm soát 12V1-090.91; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Hà Văn U (theo biên bản trả lại tài sản ngày 13/10/2017). Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nữa.

Đối với 01 thanh nan hoa xe đạp dài 10cm, có 01 đầu nhọn, 01 đầu bằng, là tang vật gây án. Tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA- 1200, màu xám; 01 điện thoại di động NOKIA- 1202, màu xám, lắp kèm 01 sim Vinaphone, không có nắp phía sau. Xét thấy không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

(các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2017).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Việt B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Việt B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2017.

3. Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng đã trả lại tài sản cho người bị hại anh Hà Văn U 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-JUPITER, màu đỏ đen, biển kiểm soát 12V1-090.91; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Hà Văn U (theo biên bản trả lại tài sản ngày 13/10/2017).

* Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh nan hoa xe đạp dài 10cm, có 01 đầu nhọn, 01 đầu bằng.

* Trả lại cho bị cáo gồm: 01 điện thoại di động NOKIA- 1200, màu xám; 01 điện thoại di động NOKIA- 1202, màu xám, lắp kèm 01 sim Vinaphone, không có nắp phía sau.

(các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2017).

4. Án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi Việt B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQTHAHS C.A tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS C.A huyện Văn Lãng;
- Chi cục THA dân sự huyện Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Thị Máy